ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12

 **TRƯỜNG TIỂU HỌC**

 **THUẬN KIỀU**

*Quận 12, ngày …. tháng ….. năm 2019*

**CHUYÊN ĐỀ MÔN TOÁN LỚP 1**

**PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC MÔN TOÁN LỚP 1**

**PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CHO HỌC SINH**

**I. MỤC TIÊU MÔN TOÁN LỚP 1:**

**1.Kiến thức:**

* Bước đầu có một số kiến thức cơ bản, đơn giản, thiết thực về phép đếm; về các số tự nhiên trong phạm vi 100.Phép cộng, phép trừ không nhớ trong phạm 100.
* Về độ dài và đo độ dài trong phạm vi 20cm.
* Về tuần lễ và ngày trong tuần; đọc giờ đúng trên mặt đồng hồ.
* Về hình học : đoạn thẳng, điểm, hình vuông, hình tròn, hình tam giác.
* Giải toán cói lời văn.

**2. Kĩ năng:**

* Hình thành và rèn luyện các kĩ năng thực hành: đọc, viết, đếm, so sánh các số trong phạm vi 100; cộng và trừ không nhớ trong phạm vi 100.
* Đo và ước lượng độ dài đoạn thẳng(với các số đo là tự nhiên trong phạm vi 20cm).
* Nhận biết hình vuông, hình tam giác, hình tròn, đoạn thẳng, điểm; vẽ đoạn thẳng có độ dài đến 10cm.
* Giải một số dạng bài toán đơn về cộng, trừ; bước đầu diễn đạt bằng lời, bằng kí hiệu một số nội dung đơn giản của bài học và bài thực hành.
* Tập dượt so sánh, phân tích, tổng hợp, trừu tượng hóa, khái quát hóa trong phạm vi của những nội dung có nhiều quan hệ với đời sống thực tế của học sinh.

**3. Thái độ, tình cảm**

* Giúp cho HS chăm chỉ, tự tin, cẩn thận, ham hiểu biết và hứng thú trong học tập môn Toán.
* Phát triển năng lực tư duy, khả năng suy luận hợp lý, diễn đạt cách phát hiện và giải quyết các vấn đề đơn giản.

**II. MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TÍCH CỰC MÔN TOÁN NHẰM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH**

1. **Phương pháp trực quan**

   Giáo viên làm cho HS năm được tri thức kĩ năng của môn toán dựa trên các hoạt động quan sát trực tiếp của trẻ đối với các hiện tượng, các sự vật cụ thể có ở đời sống xung quanh trẻ. Khi sử dụng phương pháp trực quan cần lưu ý đồ dùng trực quan phải đẹp, sặc sỡ, rực rỡ. Đồ dùng trực quan phải phong phú đa dạng.

**2. Phương pháp gợi mở - vấn đáp**

  Giáo viên không đưa ra kiến thức trực tiếp mà giáo viên dùng hệ thống câu hỏi cho HS suy nghĩ trả lời từng câu.

**3. Phương pháp dạy học đặt và giải quyết vấn đề**

 Giáo viên tạo ra các tình huống có vấn đề, rồi điều khiển học sinh tự phát hiện vấn đề hoạt động tự giác và tích cực để giải quyết vấn đề thông qua đó đạt được mục tiêu học.

**4. Phương pháp luyện tập thực hành**

    Giáo viên tổ chức cho HS giải quyết các nhiệm vụ hay các bài tập để tự HS khắc sâu kiến thức đã học hoặc phát triển kiến thức đó trở thành kiến thức mới hoặc vận dụng kiến thức đó làm tính giải toán và áp dụng thực tế.

**5. Phương pháp giảng giải - minh hoạ:**

 Giáo viên dùng lời nói để giải thích tài liệu toán có kết hợp với phương tiện trực quan để hỗ trợ cho việc giải thích.

**III. CẤU TRÚC DẠY HỌC MÔN TOÁN NHẰM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH**

**1. Hoạt động 1: Hoạt động sư phạm hoặc Khởi động, kết nối**

* Tổ chức, thiết lập môi trường làm việc, quan trọng là chuẩn bị tâm thế, tư thế cho học sinh bắt đầu học toán.
* Tổ chức kiểm tra, có thể tái hiện kiến thức cũ đã học hoặc lồng ghép tùy giáo viên; đánh giá nhiệm vụ học tập (tổng quát, toàn diện, không chỉ thiên về kiến thức, kĩ năng cơ bản).
* Tổ chức kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh.
* Giáo viên chuẩn bị đồ dùng dạy học, bảng lớp, giới thiệu bài học mới.

**2. Hoạt động 2: Khám phá**

* Giúp học sinh khám phá nội dung kiến thức mới và cơ bản.
* Ơ hoạt động này, giáo viên lên kế hoạch đầy đủ (bao gồm: tiến trình các bước dạy, phương pháp chủ yếu, hoạt động của Thầy và Trò, sử dụng các phương tiện, công cụ dạy học; hệ thống lệnh điều hành các hoạt động, …

**3. Hoạt động 3: Hoạt động luyện tập cơ bản**

* Mục đích chủ yếu là tạo sự nối kết giữa kiến thức vừa khám phá với luyện tập đơn giản.
* Ở hoạt động này, giáo viên chỉ cần nêu các lệnh điều hành:

           + Nêu nhiệm vụ tổng quát

           + Yêu cầu cần thực hiện.

           VD:

           + Nhiệm vụ tổng quát: thực hiện bài tập số …… trang ……

           + Yêu cầu:

          \* Hình thức hoạt động: Hoạt động theo nhóm … (2, 3, 4, …)

* Tìm hiểu đề bài, những đặc điểm cơ bản của đề bài và tìm phương pháp giải.

 \* Hình thức hoạt động: nhóm 2

* Trao đổi cách làm, kết quả, đánh giá kết quả lẫn nhau.
* Báo cáo, thông tin lại kết quả làm việc của nhóm (kết quả, các sai sót, nguyên nhân, cách giải quyết).

**4. Hoạt động 4: Hoạt động luyện tập thực hành**

* + Mục đích chủ yếu là giúp học sinh vận dụng kiến thức, kĩ năng đã nắm bắt ở hoạt động 2, 3 vào những nội dung luyện tập, những tình huống khác nhau ở mức độ cao hơn.
	+ Ở hoạt động này, giáo viên cũng chỉ nêu các lệnh điều hành như ở hoạt động 3.

Nhưng có dự kiến thêm về số lượng bài thực hành cho các đối tượng khác nhau (theo mục tiêu hoàn thành khác nhau).

 **5. Hoạt động nối tiếp sau tiết học**

* Mục đích chủ yếu: Tạo cơ hội cho các em gắn các nội dung đã học vào hoạt động thực tiễn, thích ứng và tự lực hoặc tự xây dựng kế hoạch hợp tác (với anh chị, cha mẹ hoặc bạn bè hoặc với những điều kiện khác nhau, …)
* Ở hoạt động này GV nên có bảng hướng dẫn thực hiện công việc:

            VD: Tìm hiểu vấn đề này ở thư viện, tiệm sách; hoặc sưu tầm các mẫu vật có ở vườn nhà, nên ghi chép những nội dung quan sát được; nên nhờ sự cộng tác của anh chị, người thân, bạn bè.

        Mỗi hoạt động đều nên có lưu ý về tổ chức nhận xét, rút kinh nghiệm, củng cố, nêu giải pháp khắc phục.

         Để góp phần “*phát triển toàn diện NL và PC*” của HS tiểu học, trong quá trình dạy học Toán, GV cần phải tổ chức cho HS hoạt động học (theo cá nhân, cặp đôi, nhóm hay cả lớp) cùng với hoạt động tự nhận xét và nhận xét sản phẩm của bạn hay nhóm bạn, qua đó HS có thể tự chiếm lĩnh nội dung kiến thức, rèn kĩ năng cần thiết. Khi HS thực hiện hoạt động học thì GV thực hiện các hoạt động ĐG (quan sát, tư vấn, hướng dẫn HS, nhận xét…). Để có thể tổ chức cho HS hoạt động học được hiệu quả, GV cần phải xác định rõ mục tiêu hay yêu cầu cần đạt và nội dung bài học, từ đó thiết kế thành các hoạt động học và hoạt động ĐG (nhận xét, tự nhận xét…) để HS thực hiện. GV tổ chức hoạt động dạy học Toán cùng với hoạt động ĐG để góp phần hình thành, phát triển NLPC HS./.

**Người viết chuyên đề**

Ngô Thụy Ngọc Trân